

BÀI HỌC 5

BẢY DẤU ẤN

CÂU GÓC: “Ngài đáng lấy quyển sách mà mở những ấn ra; vì Ngài đã chịu giết lấy huyết mình mà chuộc cho Đức Chúa Trời những người thuộc về mọi chi phái, mọi tiếng, mọi dân tộc, mọi nước, và Ngài đã làm cho những người ấy nên nước, và thầy tế lễ cho Đức Chúa Trời chúng ta; những người ấy sẽ trị vì trên mặt đất” (Khải huyền 5:9, 10).

KINH THÁNH NGHIÊN CỨU: *Khải huyền 6:1-17, Lê-vi Ký 26:21-26, Ê-xê-chi-ên 4:16, Phục truyền Luật lệ Ký 32:43, 2 Tê-sa-lô-ni-ca 1:7-10.*

Khải huyền đoạn 6 tiếp tục với khung cảnh của đoạn 4 và 5. Đấng Cơ Đốc tay Ngài đã lấy cuộn sách như là đã lấy lại quyển đã bị A-đam làm mất vì người đã phạm tội không vâng lời Đức Chúa Trời. Giờ đây, Đấng Cơ Đốc sửa soạn gỡ dấu ấn của cuộn sách và hoàn tất chương trình cứu rỗi.

Ngày lễ Ngũ Tuần đánh dấu sự khởi đầu của việc truyền bá phúc âm, và qua đó Đấng Cơ Đốc nói rộng vương quốc của Ngài. Vì thế đó, việc gỡ dấu ấn biểu hiệu cho việc truyền bá phúc âm cho toàn thế gian, bắt đầu từ buổi lễ Ngũ Tuần sau khi Chúa về trời. Việc mở dấu ấn thứ bảy mang chúng ta đến chương cuối của lịch sử thế giới.

Khải huyền 3:21 cho chúng ta thấy chìa khóa để hiểu bảy dấu ấn: “Kẻ nào thắng, ta sẽ cho ngồi với ta trên ngôi ta, như chính ta đã thắng và ngồi với Cha ta trên ngôi Ngài.” Đoạn 4 và 5 cho chúng ta thấy rằng Đấng Cơ Đốc đã vượt thắng mọi điều và Ngài nay được ngồi trên ngôi vinh hiển cùng Cha Ngài, và câu cuối của đoạn 7 diễn tả những kẻ đã chiến thắng và được ngồi cùng ngôi với Đức Chúa Giê-su.

1. MỞ CHIẾC ẤN THỨ NHẤT

Đọc Khải huyền 6:1-8 cùng với Lê-vi Ký 26:21-26 và Ma-thi-ơ 24:1-14. Hãy chú ý các chữ chính được dùng trong các câu này. Bạn biết gì về ý nghĩa của bốn dấu ấn trong các câu này?

Các diễn biến của bảy dấu ấn phải được hiểu trong khuôn khổ của các sự rửa sả qua giao ước của thời Cựu Ước, ấy là, gươm đao, đói kém, dịch lệ, và thú rừng (Lê-vi Ký 26:21-26). Các điều ấy là sự đoán phạt đặng sửa trị của Đức Chúa Trời, để đánh thức dân Ngài thức tỉnh khỏi sự mê ngủ trong đời sống thuộc linh của họ. Ngài đã rửa sả họ vì họ đã bội bạc bất trung với giao ước họ có với Ngài. Tương tự, bốn kỳ mã là phương thức mà Đức Chúa Trời dùng để đánh thức dân Ngài trong khi họ chờ đợi sự tái lâm của Đức Chúa Giê-su.

Bốn ấn đầu cũng tương tự như bốn điều mà Đức Chúa Giê-su đã phán bảo trong Ma-thi-ơ 24:4-14, khi Ngài giải thích điều gì sẽ xảy đến trong thế gian. Bốn người kỳ mã là sự cảnh báo Đức Chúa Trời muốn dân Ngài phải đi trên con đường đúng và đừng lung lạc vì thế gian mà họ đang sống đây, không phải nhà của họ.

Tuy chỉ là các biểu tượng, Khải huyền 6:1, 2 cũng chỉ về sự chinh phục. Khải huyền 19:11-16, diễn tả hình ảnh Đấng Cơ Đốc cỡi ngựa trắng và hướng dẫn đội binh các thiên sứ của thiên đàng giải thoát dân Ngài khi sự Tái Lâm đến. Màu trắng tượng trưng cho sự trong sạch, màu này thường được xem đồng nghĩa với Đấng Cơ Đốc và những kẻ theo Ngài. Người cỡi ngựa cầm một cái cung và được ban cho mào triều thiên, cho chúng ta thấy cùng hình ảnh mà Cựu Ước hay dùng khi nhắc đến Đức Chúa Trời khi chinh phục các kẻ thù của dân Ngài (Ha-ba-cúc 3:8-13; Thi thiên 45:4, 5). Văn bản Hy Lạp khi nói về mào triều mang bởi người kỳ mã này có nghĩa là mào triều của chiến thắng (Khải huyền 2:10; Khải huyền 3:11). Người kỳ mã này là một kẻ chinh phục và đang trên đường chinh phục.

Cảnh của ấn thứ nhất diễn tả sự tràn lan của tin lành, bắt đầu từ ngày lễ Ngũ Tuần, và vì đó bờ cõi của vương quốc Đấng Cơ Đốc mở rộng. Nhưng vẫn còn bao nhiêu bờ cõi mà tin lành vẫn cần phải đạt đến và bao nhiêu là người cần phải biết và tin về danh Ngài, cho đến chừng chung cuộc là Đức Chúa Giê-su trở lại vinh quang.

Trong tinh thần tiên tri, cảnh trí của ấn thứ nhất phù hợp với sứ điệp của hội thánh tại Ê-phê-sô, đó là thời kỳ của của các sứ đồ vào thế kỷ thứ nhất khi đạo Chúa loan truyền nhanh chóng trên toàn thế giới (Cô-lô-se 1:23).

Tại sao chúng ta phải luôn nhớ rằng, trong Chúa Cơ Đốc, chúng ta thuộc về phe chiến thắng cho dầu trong hoàn cảnh hiện tại có ra sao chăng nữa?

2. ẤN THỨ NHÌ VÀ THỨ BA

Đọc Khải huyền 6:3,4. Dựa trên căn bản mô tả của con ngựa hồng (đỏ) và người kỵ mã, điều gì đang được nói đến ở đây ám chỉ đến phúc âm?

Đỏ là màu của máu. Người kỵ mã có mang gươm và được cho phép cất lấy hòa bình khỏi mặt đất, tức là mở màn cho người giết lẫn nhau (Ma-thi-ơ 24:6).

Ấn thứ hai diễn tả hậu quả của sự từ chối phúc âm bắt đầu vào thế kỷ thứ nhì. Như khi Đấng Cơ Đốc giao chiến vào cuộc thử hùng thiêng liêng bằng sự rao giảng tin lành thì sức chống cự của kẻ thù gian ác lại càng mạnh mẽ hơn. Kết quả là sự bắt bớ các người theo Chúa. Người kỵ mã không làm công việc giết hại. Nhưng khi người cất đi sự bình hòa khỏi địa cầu, kết quả là sự bắt bớ sẽ theo sau không tránh được (Đọc Ma-thi-ơ 10:34).

Đọc Khải huyền 6:5, 6 cùng với Lê-vi Ký 26:26 và Ê-xê-chi-ên 4:16. Dựa trên căn bản mô tả con ngựa đen và người kỵ mã, thực tế nào liên hệ đến sự truyền giảng phúc âm được nói đến?

Người kỵ mã cỡi ngựa đen cầm một cán cân để cân đo thực phẩm. Một lời tuyên bố được loan truyền, “Một đấu lúa mì bán một đơ-ni-ê, còn dầu và rượu chớ động đến.” Trong phần đất của thế giới nơi sứ đồ Giảng ở, lúa mì, dầu, và rượu được xem là những món nhu yếu căn bản của cuộc sống người dân (Phục truyền 11:14). Ăn bánh mà phải cẩn thận đo lường chỉ li nói lên sự đói kém. Trong thời ông Giảng, lương một ngày là khoảng một đơ-ni-ê (Ma-thi-ơ 20:2). Trong cuộc sống bình thường, tiền công một ngày phải đủ để người ta mua mọi món cần thiết cho đời sống mỗi ngày của họ. Nhưng sự đói kém đến nỗi một ngày lương chỉ mua được một đấu lúa mà thôi.

Cảnh của ấn thứ ba nói về hậu quả của sự từ chối tin lành. Khởi sự vào đầu thế kỷ thứ tư, khi hội thánh đã có được nhiều quyền hành về mặt chính trị. Nếu con ngựa trắng thể hiện sự truyền bá phúc âm, con ngựa đen nói lên sự thiếu vắng của phúc âm và dựa vào các truyền thống của loài người. Hạt lúa làm bánh trong Kinh Thánh biểu tượng cho Lời Chúa (Lu-ca 8:11). Sự từ chối tin lành đã mang lại tình trạng đói khát Lời Chúa, tương tự như một trong những lời tiên tri của A-mốt (A-mốt 8:11-13).

3. KHUNG CẢNH CỦA ẤN THỨ TƯ

Đọc Khải huyền 6:7, 8. Cảnh nào được diễn tả ở đây? Cảnh này có liên hệ với cảnh trước thế nào?

Màu của con ngựa theo trong văn bản tiếng Hy Lạp có nghĩa là một màu vàng trở sang màu xám, cho nghĩa là màu xám xám của một xác chết mục rữa. Người kỵ mã này tên là Thần Chết; trong khi ấy, Âm phủ, cùng theo chân người. Cả hai được phép hủy diệt một phần tư mặt đất bằng gươm, đói kém, chết chóc, và hoang thú (Ma-thi-ơ 24:7, 8).

Ấn thứ tư mang đến dịch lệ và chết chóc. Hình ảnh kinh hoàng diễn tả nơi đây để chỉ về sự thật rằng sự đói kém về Lời Chúa của đời sống thuộc linh là hậu quả của sự từ chối phúc âm và kết quả sẽ đưa tới sự chết thiêng liêng.

Tin mừng là quyền sức của Sự Chết và Âm phủ có giới hạn; chúng chỉ được cho phép trên một phần tư của thế gian. Đức Chúa Giê-su hứa với chúng ta rằng Ngài có chìa khóa của Âm phủ và Sự Chết (đọc Khải huyền 1:18).

Hãy ôn lại một lần nữa các thông điệp mà Đức Chúa Giê-su đã gửi đến cho các hội thánh Ê-phê-sô, Sạc-đê, Bêc-gum, và Thi-a-ti-rơ trong Khải huyền đoạn 2. So sánh các tình trạng của các hội thánh ấy với bốn lần các dấu ấn được mở ra. Bạn có thấy chúng có liên hệ nào không?

Các cảnh ông Giăng nhìn thấy trong sự hiện thấy về bảy dấu ấn nói lên tình trạng của hội thánh Chúa. Giống như trong trường hợp của bảy hội thánh, mỗi dấu ấn biểu tượng cho một giai đoạn trong tiến trình lịch sử của hội thánh Chúa Cơ Đốc. Từ giai đoạn phát triển nhanh chóng khắp thế giới vào thời các sứ đồ ở thế kỷ thứ nhất, đến thời kỳ bị bắt bớ tàn bạo của Đế quốc La Mã kéo dài đến tận thế kỷ thứ tư như được miêu tả trong ấn thứ hai. Ấn thứ ba chỉ về giai đoạn của thế kỷ thứ tư và thứ năm, là lúc mà hội thánh Chúa bị đói kém về Lời Chúa để đưa đến Thời Kỳ Hắc Ám. Ấn thứ tư diễn tả sự chết thuộc linh của thế giới Cơ Đốc trong gần một ngàn năm.

Khải huyền 6:6 nói rằng “dầu và rượu nho” sẽ không bị ảnh hưởng bởi sự đói kém của sự rửa sả đến theo ấn thứ ba. Dầu tượng trưng cho Đức Thánh Linh (1 Sa-mu-ên 16:13, Công vụ 10:38), và rượu nho mới biểu hiệu cho sự cứu rỗi trong Đức Chúa Giê-su Christ (Mác 2:22). Các điều này biểu tượng cho chúng ta thấy gì về sự thật rằng, cho dầu Lời Chúa bị thiếu thốn, Đức Thánh Linh vẫn làm việc và ơn cứu rỗi vẫn còn cho bất cứ ai tìm kiếm lẽ thật?

4. MỞ ẤN THỨ NĂM

Đọc Khải huyền 6:9, 10. Điều gì đang xảy ra đây?

Chữ “linh hồn” trong Kinh Thánh được dùng để nói về toàn một con người (đọc lại Sáng thế Ký 2:7). Sự tử đạo của những kẻ trung tín với Chúa và bị bắt bớ giết thể hiện huyết hy sinh đã đổ ra nơi chân bàn thờ dâng lễ hy sinh của đền thánh dưới đất (Xuất Ê-díp-tô Ký 29:12, Lê-vi Ký 4:7). Dân Chúa đã lãnh chịu sự bất công đến cả cái chết vì sự trung tín của họ với phúc âm. Họ kêu lên Đức Chúa Trời, cầu xin Ngài minh oan cho họ. Các câu này để nói lên sự bất công trên thế gian; chú không phải để nói về linh hồn người chết. Hơn nữa, những người này không thấy có sự vui mừng, nếu cho là họ đang ở thiên đàng.

Đọc Khải huyền 6:11 cùng với Phục truyền 32:43 và Thi thiên 79:10. Thiên đàng trả lời thế nào cho những người tử vì đạo Chúa?

Các thánh tử đạo được ban cho một chiếc áo trắng thể hiện sự công bình của Đấng Cơ Đốc, để chứng minh rằng món quà Ngài có cho những ai tiếp nhận ân điển của Ngài (Khải huyền 3:5, 19:8). Kế đến, họ được sự yên nghỉ cho đến chừng các anh em đồng đức tin nào cũng bị qua những trải nghiệm ấy được làm cho trọn vẹn. Rất quan trọng chúng ta phải biết rằng trong bản tiếng Hy Lạp, Khải huyền 6:11 không có chữ “đủ số” mà là “cần cho trọn vẹn”. Khải huyền không nói đến một con số nhất định bao nhiêu nhưng nói về sự trọn vẹn của bản chất họ. Dân Đức Chúa Trời đã được làm thành trọn vẹn nhờ áo xống của Đấng Christ chứ không phải do bởi việc làm thiện nghĩa của họ (Khải huyền 7:9, 10). Các thánh tử đạo sẽ không được sống lại và được minh oan cho tới khi nào có sự tái lâm của Đức Chúa Giê-su Cơ Đốc và sự bắt đầu của một ngàn năm (Khải huyền 20:4).

Quang cảnh diễn biến của cái ấn thứ năm thể hiện khung cảnh lịch sử nhân loại vào giai đoạn đưa đến sự Phục hưng là giai đoạn mà hằng triệu người đã bị giết vì đức tin trung kiên của họ (Ma-thi-ơ 24:21); chúng ta phải nhớ rằng tất cả mọi người đã chết vì làm theo ý Chúa từ buổi sáng thế, như A-bên (Sáng thế Ký 4:10), cho đến thời kỳ cuối cùng khi Đức Chúa Trời sẽ trả thù cho dân Ngài (Khải huyền 19:2).

“Ôi Chúa ôi, còn bao lâu nữa?” đã là tiếng kêu đau thương vì sự thống khổ hình của dân Chúa qua toàn lịch sử. Có ai mà không bao giờ phải bị đau thương vì sự bất công của đời nấy? Niềm an ủi nào bạn có khi nhìn xem quang cảnh của những điều xảy ra khi chiếc ấn thứ năm được mở, nếu bạn biết chắc sẽ có một ngày mà sự công bình sẽ được trừng tu?

5. MỞ ẤN THỨ SÁU

Trong ấn thứ năm, chúng ta thấy dân Đức Chúa Trời phải gặp những hoạn nạn và thống khổ trong một thế giới hung dữ, và họ kêu cầu xin Chúa dang tay Ngài can thiệp cho duyên cớ họ. Đã đến lúc Đức Chúa Trời trả lời lời cầu nguyện của họ và can thiệp cho dân Ngài.

Đọc Khải huyền 6:12-14 cùng với Ma-thi-ơ 24:29, 30 và 2 Tê-sa-lô-ni-ca 1:7-10. Điều gì được tỏ bày cho chúng ta ở đây?

Ba dấu hiệu của cái ấn thứ sáu đã được Đức Chúa Giê-su báo trước trong Ma-thi-ơ 24:29, 30. Chúng sẽ xảy đến vào giai đoạn cuối của sự “hoạn nạn lớn” (Khải huyền 7:14), trong năm 1798, khi điểm báo trước của Sự Tái Lâm. Y như lời Đấng Cơ Đốc đã dự ngôn trong Ma-thi-ơ 24, mặt trời, mặt trăng, các ngôi sao (sao băng), và bầu trời đều là những chữ thật chứ không phải tượng hình. Việc sử dụng các từ như hoặc giống như là so sánh cho một vật hoặc sự kiện thực tế - mặt trời trở thành màu đen như cái bao tời, và mặt trăng trở nên giống như máu, các ngôi sao rơi xuống trái đất như một cây vả rơi quả sung muộn của nó, và bầu trời rút đi như một cuộn giấy. Các tín đồ Cơ Đốc của thế giới phương Tây nhận thức được các điểm này: trong trận động đất tại Lisbon năm 1755; một ngày trời trở nên đen tối vào ngày 19 tháng 5 năm 1780 được trải nghiệm ở miền đông của New York và miền nam xứ New England, và mưa sao băng ngoạn mục trên Đại Tây Dương vào ngày 13 tháng 11 năm 1833. Các lời tiên tri liên quan đến việc Đức Chúa Giê-su trở lại đã đưa đến sự ý thức rằng sự Tái Lâm của Đấng Christ đã hầu kề.

Đọc Khải huyền 6:15-17. Và cũng đọc Ê-sai 2:19, Ô-sê 10:8 và Lu-ca 23:30. Các cảnh này cho thấy người ta, không phân biệt như thế nào, trở nên sợ hãi và hối hả đi tìm nơi trú ẩn vì những điều xảy đến trong ngày Đấng Christ tái lâm. Các cảnh tượng này được kết thúc bởi câu hỏi: “Vị ngày thanh nộ lớn của Ngài đã đến, còn ai đứng nổi?” (Khải huyền 6:17). Trả lời cho câu hỏi ấy được ghi trong Khải huyền 7:4.

Ai sẽ đứng nổi trong ngày Chúa trở lại (Ma-la-chi 3:2). Bạn trả lời câu hỏi ấy như thế nào? Tại sao? Dùng các lý do trong Kinh Thánh để giải thích câu trả lời của bạn.

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Sự hiện thấy về bảy dấu ấn được mở ra là biểu tượng cho lòng quan tâm và sự dạy dỗ của Đức Chúa Trời với dân Ngài trên thế gian. Như tác giả Kenneth A. Strand đã viết:

“Trong Kinh Thánh, có sự bảo đảm rằng Đức Chúa Trời luôn chăm sóc cho dân Ngài: chính trong lịch sử Ngài đã luôn luôn hiện diện để bảo tồn họ, và trong sự ngăn cản vĩ đại, Ngài sẽ ban cho họ sự chứng minh trọn vẹn và một phần thưởng vô cùng hào phóng trong đời sống đời đời. Sách Khải huyền dùng chủ đề này và nói rộng tư tưởng của chủ đề này thật tuyệt vời; vì vậy Khải huyền hoàn toàn không là một sự khải thị bất thường về chung cuộc thế gian hay không phù hợp với văn học chung của Kinh Thánh; nó truyền đạt chính trọng tâm và bản chất của thông điệp của Kinh Thánh.

“Thật vậy, Khải huyền đã chỉ ra rõ ràng rằng ‘Đấng Sống’ là Đấng trước hết và là Đấng sau cùng, và là Đấng đã chiến thắng sự chết (1:18). Ngài sẽ không bao giờ bỏ mặc những tín đồ trung tín của Ngài; ngay cả khi họ phải chết vì đạo, họ đã là những kẻ chiến thắng (12:11), và ‘mão triều thiên sự sống’ đã chờ đợi họ (xem 2:10; 21:1-4; và 22:4).” – Kenneth A. Strand, “Bảy Cái Đầu: Chúng Có Biểu Tượng Cho Các Hoàng Đế La Mã Không?” trong *Symposium on Revelation*, (Bible Research Institute, 1992).

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Những bài học quý giá nào bạn đã học được từ quang cảnh của việc mở bảy dấu ấn? Làm thế nào nó cho bạn thấy rằng, bất kể những điều xấu trên trái đất, Đức Chúa Trời vẫn là chủ quyền, và cuối cùng tất cả những lời hứa mà chúng ta có trong Đấng Christ rồi sẽ ứng nghiệm?
2. Suy gẫm câu này: “hội thánh là một cơ quan mà Đức Chúa Trời đặt để cho mục đích cứu rỗi của Ngài. Hội thánh được tổ chức để phục vụ, và mục tiêu của hội thánh là phải mang phúc âm đến cho toàn thế giới.” – Ellen G. White, *The Acts of the Apostles*, trang 9. Hãy nghĩ đến hội thánh địa phương của bạn. Làm thế nào để hội thánh bạn trung tín hơn trong công tác tiếp cận với mọi người bằng sứ điệp của phúc âm?